

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HSST

Ngày: 24-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Thanh Hiền

2. Ông Hà Đình Chính

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Mai Huế, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Anh Huân, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy K, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1965, tại tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Tổ 19, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ văn hoá: Lớp 05/10

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Huy H (đã chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1926; Có vợ là Lương Thị T; Có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà Lương Thị T, sinh năm 1964, Có mặt

Địa chỉ: Tổ 19, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

*** Người chứng kiến:** Ông Chu Sỹ S, sinh năm 1968, Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 64, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2018, khi điều trị tại bệnh viện Lao và Phổi tỉnh Yên Bái, Nguyễn Huy K gặp và làm quen một người đàn ông tự giới thiệu tên là L, biết L có ma túy bán, K đã xin số điện thoại, khi nào cần sẽ gọi cho L để mua ma túy về sử dụng. Vào khoảng 17 giờ ngày 06 tháng 12 năm 2018, Nguyễn Huy K gọi điện thoại cho L hỏi mua 4.000.000 đồng tiền ma túy, loại Heroine. L đồng ý và hẹn gặp K tại nút giao V thuộc thôn Đ, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái để mua bán ma túy, khi mua được ma túy, K mang về nhà cất giấu để sử dụng dần. Số ma túy còn lại K chia nhỏ làm 03 gói. Khoảng 6 giờ 45 phút ngày 26 tháng 12 năm 2018, Nguyễn Huy K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21B1-73270 mang theo 03 gói ma túy để sử dụng khi đến khu vực tổ 64, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái thì bị Công an thành phố Yên Bái kiểm tra, bắt giữ và thu giữ một số vật chứng sau: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có 03 gói nilon có chứa chất bột nén màu trắng, có tổng khối lượng là 0,24 gam ma túy, loại Heroine; số tiền 170.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen có số thuê bao 0393.350.313; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ điều trị methadone mang tên Nguyễn Huy K, 01 xe mô tô loại HONDA FUTURE biển kiểm soát 21B1-73270. Cùng ngày Công an thành phố Yên Bái khám xét nơi ở của Nguyễn Huy K đã thu giữ: 01 coóng thủy tinh dài khoảng 8cm; 01 túi nilon màu trắng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huy K đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bản cáo trạng số:16/CT-VKSTP ngày 21/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Truy tố bị cáo Nguyễn Huy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy K từ 01 năm đến 02 năm tù và phạt 5000.000 để nộp vào Ngân sách nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26-12-2018 tại tổ 64, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái bị cáo Nguyễn Huy K đã có hành vi tàng trữ 0,24 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Huy K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án. Do đó cần đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo Nguyễn Huy K có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên đã bị nghiện chất ma túy. Năm 2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo đã chấp hành xong bản án (đã được xóa án tích). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa các khuyết điểm của bản thân mà tiếp tục phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, mẹ đẻ bị cáo là người có công với Nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy không có tài sản, thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Huy K khai mua của một người đàn ông tên là L quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án

[8] Về vật chứng của vụ án: Số lượng chất ma túy loại Heroine thu giữ của Nguyễn Huy K khi bắt quả tang sau giám định còn lại **0,12 gam** được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có ghi “Vật chứng thu giữ khi kiểm tra bắt quả tang đối với Nguyễn Huy K ngày 26/12/2018 (sau khi trích mẫu giám định)” mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, vỏ túi nilon, giấy gói; 01 coong thủy tinh dài khoảng 08cm uốn cong trên đầu có hình bầu tròn hở rộng; 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp bằng nhựa viền màu đỏ, xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn NOKIA màu đen, lắp sim có số thuê bao 0393.350.313 thu giữ của Nguyễn Huy K. Xét thấy đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu để sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ điều trị methadone mang tên Nguyễn Huy K thu giữ của bị cáo Nguyễn Huy K, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 170.000 đồng thu giữ của Nguyễn Huy K được niêm phong trong 01 phong bì là tiền của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE biển kiểm soát 21B1-73270. Đây là tài sản của bà Lương Thị T, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Huy K nên Công an thành phố Yên Bái đã trả lại cho bà Lương Thị T là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy K **01 (một) năm tù**

Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 12 năm 2018.

3. Về vật chứng của vụ án:

* Tịch thu tiêu hủy: **0,12 gam** ma túy, loại Heroine được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có ghi “Vật chứng thu giữ khi kiểm tra bắt quả tang đối với Nguyễn Huy Kiểm ngày 26/12/2018 (sau khi trích mẫu giám định)” mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, vỏ túi nilon, giấy gói; 01 coóng thủy tinh dài khoảng 08cm uốn cong trên đầu có hình bầu tròn hở rỗng; 01 túi nilon màu trắng có kích thước 7cm x 5cm có khóa nhựa viền màu đỏ.

* Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, lắp sim có số thuê bao 0393.350.313 đã thu giữ của Nguyễn Huy K để nộp vào Ngân sách nhà nước.

* Trả lại bị cáo Nguyễn Huy K : 01 giấy chứng minh nhân dân ; 01 thẻ điều trị methadone và số tiền 170.000 đồng nhưng cần tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- VKS tp Yên Bái;
- THADS tp Yên Bái;
- CATP Yên Bái;
- HSNV-CATP Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam; THA hình sự;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; THA; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Lâm

